

VỀ ĐẸP HOÀNG SA, TRƯỜNG SA TRONG THƠ VIỆT NAM ĐƯƠNG ĐẠI

ĐẶNG VĂN VŨ*
PHẠM THỊ THU THẢO**

Biển đảo là một phần lãnh thổ thiêng liêng của dân tộc Việt Nam, trong đó Hoàng Sa và Trường Sa là hai quần đảo lớn của đất nước. Trước những thách thức về vấn đề chủ quyền biển đảo, văn học nghệ thuật đương đại Việt Nam đã và đang hướng về đề tài biển đảo như một xu hướng tất yếu. Trong đó, thơ cũng cất lên tiếng nói phản ánh tâm tư, tình cảm của người Việt Nam đối với vùng biển đảo tiền tiêu. Bằng phương pháp hệ thống và thao tác phân tích, tổng hợp; bài viết bước đầu tìm hiểu về đẹp của Hoàng Sa và Trường Sa được thể hiện trong thơ Việt Nam đương đại.

Từ khóa: Hoàng Sa, Trường Sa, biển đảo, về đẹp, chủ quyền

Nhận bài ngày: 18/5/2020; *đưa vào biên tập:* 26/5/2020; *phản biện:* 21/6/2020; *duyet đăng:* 22/7/2020

1. MỞ ĐẦU

Hiện nay, chủ quyền biển đảo nói chung và quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa nói riêng đang là vấn đề mang tính thời sự, là mối quan tâm hàng đầu của nhân dân Việt Nam. Toàn dân tộc Việt Nam đang chung một lòng hướng về Hoàng Sa, Trường Sa ruột thịt. Văn học nghệ thuật cũng

lấy Hoàng Sa, Trường Sa làm đề tài sáng tác lớn.

Thơ viết về biển đảo nói chung xuất hiện từ rất sớm, nhưng thơ viết về Hoàng Sa, Trường Sa thì chỉ xuất hiện sau sự kiện Trung Quốc dùng vũ lực chiếm đóng trái phép quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam năm 1974 với bài thơ *Trường Sa hành* của Tô Thùy Yên. Đặc biệt sau sự kiện Gạc Ma 1988, văn học Việt Nam nở rộ đề tài về Hoàng Sa, Trường Sa, trong đó nổi bật là thơ ca.

* Trường Đại học Sài Gòn.

** Trường THCS Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện nay, đã có khoảng hơn 10 tập thơ với hàng trăm bài thơ viết về Hoàng Sa và Trường Sa.

Thơ viết về biển đảo nói chung và viết về Hoàng Sa, Trường Sa nói riêng không chỉ là tình cảm của cá nhân thi sĩ mà đã trở thành tiếng nói chung của hàng triệu trái tim người Việt Nam, trở thành thơ của lòng yêu nước. Những vần thơ lúc hào hùng, lúc sâu lắng thiết tha đã làm cho mỗi người Việt Nam thấu hiểu hơn về nơi đầu sóng ngọn gió của Tổ quốc, tự hào hơn về truyền thống đấu tranh bất khuất, ngoan cường của lớp lớp cha anh trên quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Thơ Việt Nam hiện đại viết về đề tài biển đảo luôn nổi bật với các cảm hứng chủ đạo như khẳng định chủ quyền lãnh thổ, ca ngợi vẻ đẹp thiên nhiên, con người Việt Nam, nhất là những ngư dân bám đảo và những người lính kiên cường đang bảo vệ chủ quyền đất nước.

2. HOÀNG SA, TRƯỜNG SA VỚI VẼ ĐẸP TRỮ TÌNH VÀ HÙNG TRÁNG

Ngợi ca vẻ đẹp của thiên nhiên là nội dung thường thấy trong văn học. Không gian biển đảo là không gian mới lạ với nhiều thi nhân, gợi cho họ nhiều cảm hứng sáng tạo. Các nhà thơ viết về Hoàng Sa, Trường Sa với vẻ đẹp vừa khoáng đạt, bao la, vừa huyền bí, kỳ ảo, gợi lên nhiều xúc cảm cho người đọc. Những ai chưa một lần đến với Hoàng Sa, Trường Sa, qua những ngôn từ hình ảnh được các nhà thơ miêu tả vẫn có thể hình

dung ra bức tranh toàn cảnh về thiên nhiên và con người nơi đảo xa.

2.1 Về đẹp trữ tình của Hoàng Sa, Trường Sa

Đất nước Việt Nam với trên 3.000km bờ biển, nên từ xa xưa cuộc sống của người dân luôn hướng về biển. Biển là nguồn cội tự bao đời của dân tộc. Các nhà thơ đem đến cho người đọc những nhận biết về vùng biển đảo Việt Nam rộng lớn với hàng nghìn đảo lớn, nhỏ khác nhau:

Đất nước tôi ba nghìn cây số biển

Ba nghìn đảo nhỏ, đảo to

Cỏ ở đây ánh màu san hô đỏ

Biển chỉ xanh ở chỗ xa bờ...

(Tổ quốc ba nghìn cây số biển -

Nguyễn Ngọc Phú, 2014)

Cũng chính vì thế, vẻ đẹp thiên nhiên của biển đảo nói chung và của Hoàng Sa, Trường Sa nói riêng là vẻ đẹp góp phần làm nên hồn cốt của đất nước. Nhà thơ Đỗ Trọng Khơi (2015) cũng đã ví những hòn đảo ở quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa như những đứa con kiêu hãnh và dũng mãnh của Tổ quốc:

Biển Việt Nam - Thế trụ chẳng xói mòn

Ngàn hòn đảo - Ngàn đứa con kiêu hãnh

Kìa Trường Sa, Hoàng Sa bao la

Kìa Côn Cỏ, Lý Sơn dũng mãnh

Đây Sinh Tồn, Song Tử, Gạc Ma...

(Biển Việt - Đỗ Trọng Khơi)

Còn nhà thơ Nguyễn Thế Kỷ (2013), với tình cảm tha thiết, ông đã muốn “ôm ghì” biển cả vào lòng, ông kể tên

hàng loạt các hòn đảo quen thuộc, thân thương, như là để nhấn mạnh, khẳng định về sự giàu đẹp của biển đảo quê hương:

*Muốn ôm ghì bãi san hô - chiến lũy
Những pháo đài vươn sóng Bạch Đằng
giang*

Khi Đá Lát, Sinh Tồn, Song Tử

Lúc dịu dàng Tiên Nữ, An Bang...

*(Thao thức Trường Sa -
Nguyễn Thế Kỷ)*

Với bút pháp liệt kê, các nhà thơ đã gọi tên từng hòn đảo ở Trường Sa. Mỗi một hòn đảo được ví như một đứa con của Tổ quốc thân yêu, mỗi hòn đảo mang bề thế bao la, dũng mãnh giữa biển khơi, mãi tồn tại theo thời gian, không thể xói mòn. Giữa không gian của trời, nước bao la, vô tận, hình ảnh những hòn đảo hiện lên là ghi dấu của chủ quyền đất nước, là sự sống, là minh chứng cho sự giàu đẹp của Tổ quốc Việt Nam. Khi nhắc đến biển là gợi nhớ đến truyền thuyết con Rồng cháu Tiên, gợi nhắc đến bọc trăm trứng của mẹ Âu Cơ và đặc biệt cha Lạc Long Quân là con của thần Long Nữ, xuất thân từ biển. Điều này được nhà thơ Nguyễn Thế Kỷ (2013) viết trong bài thơ *Trường Sa*:

*Biển xanh hát dưới trời xanh
Rồng Tiên thuở ấy sinh thành Trường Sa
Trùng khơi nào có ngái xa
Lung linh hạt cát đã là quê hương*

(Trường Sa - Nguyễn Thế Kỷ)

Trường Sa đẹp bởi màu xanh của biển hòa cùng màu xanh của trời.

Trên cao là trời xanh, xung quanh là biển xanh, trên đảo cây cũng xanh. Màu xanh tượng trưng cho sự phát triển, hòa thuận, tươi mát, màu mỡ. Màu xanh còn mang ý nghĩa của sự phát triển, hòa bình, và hy vọng. Bên cạnh màu xanh chủ đạo của biển, của trời, bức tranh thiên nhiên ở Trường Sa còn được nhà thơ điểm xuyến thêm gam màu đặc biệt của hoa bàng vuông, hoa phong ba và các loài hoa khác trên đảo, làm tăng thêm vẻ đẹp nơi đây:

*Có những điều giản dị
Chỉ nhận ra khi ở Trường Sa
Giản dị như màu hoa
Ở biển chỉ hai màu trắng, tím
Tím hoa muống biển, hoa đậu biếc
Trắng hoa bão táp, hoa phong ba,
Hoa đại, hoa trinh nữ hoàng cung, hoa
cây tra,...*
Riêng hoa bàng vuông hai màu tím - trắng

*(Giản dị Trường Sa – Nguyễn Huy
Cường, 2014)*

Quần đảo Trường Sa, nơi quanh năm nắng gió, mưa bão, hơi nước mặn của biển đến cả vật liệu bằng bê tông cốt thép cũng hư hỏng, phải thường xuyên gia cố, nhưng cây bàng vuông vẫn mọc rễ, cắm sâu vào nền đá san hô, vươn lên xanh tươi, sum suê, giữa nơi khí hậu khắc nghiệt. Đặc biệt, loại cây này chỉ nở hoa vào mùa xuân và hoa thường nở về ban đêm, vào khoảng giao thời giữa ngày cũ và ngày mới. Hoa bàng vuông có hương thơm thanh khiết, được mệnh danh là “nữ hoàng của các loài hoa” trên đảo

Trường Sa. Với mọi người trên đảo, khi những nụ hoa bàng vuông xuất hiện là tín hiệu mùa xuân đến. Những nụ hoa ấy tỏa hương, khoe sắc đến mùa hè. Màu tím - trắng của hoa bàng vuông là biểu tượng của Trường Sa, là nét đẹp của thiên nhiên. Loài hoa này tượng trưng cho sự mạnh mẽ, kiên cường, dũng cảm của những con người đang ngày đêm canh giữ, bảo vệ chủ quyền bầu trời, biển đảo của Tổ quốc.

Ngoài cây bàng vuông, cây phong ba cũng là một loài cây rất đặc biệt ở quần đảo Trường Sa:

*Cây phong ba mọc bình yên
Trên cát trắng của một miền đảo xa
Sinh tồn, Nam Yết, Sơn Ca...
Nhấp nhô sóng biếc la đà bóng cây
Thân khúc khuỷu, lá to dày
Nảy chồi ngay cả những ngày nắng nung*

*Còn khi trời biển bão bùng
Hồn nhiên cây đứng trấn lưng xây thành
Không tróc rễ, không gãy cành
Vẹn nguyên đến cả những nhánh non tươi*

*(Cây phong ba đảo Trường Sa -
Ngô Xuân Hội, 2014)*

Do có thể chịu được gió bão, nước mặn và sống tốt trên bãi cát san hô nên cây phong ba được trồng trên đảo để chắn gió, cố định cát. Hoa cây phong ba nhỏ, có màu trắng, mọc thành chùm đầu cành. Hình ảnh hàng cây phong ba vững chãi đối mặt với biển, trở thành biểu tượng hiên ngang, bất khuất của quân và dân Trường Sa, dù điều kiện sống khắc nghiệt đến đâu

vẫn tươi xanh giữa đại dương bao la hùng vĩ.

Với nhà thơ Lê Thị Mỹ (2013), bức tranh thiên nhiên ở Trường Sa ngoài một màu sóng nước mênh mang còn có hình ảnh đỏ rực, chói lọi của vàng mặt trời, tô vẽ nên một Trường Sa rực rỡ, sừng sững, hiên ngang:

*Sóng và đảo, trời và nước Trường Sa
Biên giới biển mênh mang
Mặt trời mọc làm chân cột mốc
Cho từng ngày Tổ quốc bình yên
(Trường Sa - Lê Thị Mỹ)*

Mặt trời ngày ngày mọc và lặn xoay quanh đảo như một cột mốc chủ quyền, gợi nhắc về ý thức bảo vệ biển đảo.

Ngoài sóng biển, gió, cát, cây cối thì thiên nhiên trên quần đảo Trường Sa còn được tô điểm thêm những hình ảnh đẹp thông qua bàn tay lao động của con người. Quân và dân trên đảo Trường Sa chấp nhận sự khắc nghiệt của khí hậu, vượt qua mọi thiếu thốn, nung nấu vào thiên nhiên để làm cho cuộc sống hàng ngày trên đảo thêm tươi mới, thanh bình hạnh phúc hòa trong tiếng sóng. Nhà thơ Nguyễn Văn Hiếu (2014) đã khắc họa bức tranh một Trường Sa nơi ngàn trùng khơi xa thật yên bình, đầy màu sắc, xanh mướt mắt với những cảnh vật đầy sức sống tươi vui như miền đất liền của Tổ quốc:

*Vậy mà vẫn rau xanh, những mùng toi,
muống cạn,
Hoa mướp vàng kéo mùa hạ về đây
Mấy chú chó con nằm sưởi nắng*

Tiếng gà trưa lẫn tiếng sóng ầm ào.

(Đi qua mùa giông bão -

Nguyễn Văn Hiếu)

Hay như sự phấn khích, ngạc nhiên của nhà thơ Nguyễn Hữu Quý (2013) khi chứng kiến những hình ảnh hết sức bình dị, thân thương trên đảo:

Trập trùng sóng, trập trùng mây

Giữa bao la biển, ô hay, làng mình!

Cũng vàng hoa mướp rung rinh

Cũng tươi hoa muống trắng tinh cạnh nhà

Mỏng toi ra với Trường Sa

Lá xanh quần quýt như là đội em...

Muốn xem ra đó mà xem

Rau sam trên đá, rau dền trong khay...

(Làng đảo - Nguyễn Hữu Quý)

Giữa nơi muôn trùng sóng nước, không có đất, chỉ là cát, đá, san hô mà những con người nơi đảo xa đã cải tạo thiên nhiên, đã ươm mầm cho sự sống sinh sôi, làm đẹp thêm cho cuộc sống bình yên trên đảo. Những loài rau, với màu vàng rực rỡ của hoa mướp, màu trắng tinh khôi của hoa muống ở quê nhà, với những rau sam, rau dền, mỏng toi bình dị đã làm dịu đi cái nắng nóng, cái khô cằn của cát sỏi và cái mặn rât của gió biển. Hình ảnh này xoa dịu đi nỗi nhớ nhà của những người lính xa quê, giúp họ như thấy đất liền thật gần, thật thân thương và như hiện hiện ngay bên mình. Những điều bình dị ấy làm cho người lính vững tay súng hơn để hoàn thành nhiệm vụ thiêng liêng của mình.

2.2 Về hùng tráng của Hoàng Sa, Trường Sa

Thiên nhiên vùng biển đảo nơi đây không phải lúc nào cũng thơ mộng, trữ tình và hiền hòa, bên cạnh vẻ đẹp quyến rũ của nghìn trùng đảo xa, các nhà thơ cũng không quên khắc họa sự khắc nghiệt và dữ dội của thiên nhiên nơi đảo xa:

Trường Sa ngập đầy gió bão

Trường Sa nắng bụi dữ dằn

Phong sương làm phai màu áo

Khuya nghe tiếng thở chị Hằng

(Chú ở Trường Sa - Nguyễn Lãm Thắng, 2014)

Chỉ với bốn câu thơ, nhà thơ đã khắc họa rõ nét hoàn cảnh thời tiết không mấy thuận lợi của một Trường Sa “ngập đầy gió bão, nắng bụi dữ dằn”, “phong sương làm phai màu áo”. Quả thật, điều kiện tự nhiên và khí hậu nơi đảo xa rất khắc nghiệt: nắng gió, đông bão thường xuyên, thiếu nước ngọt, nhiều đảo không có cây. Một số hiện tượng thời tiết cũng diễn biến khác với trong đất liền. Khí hậu ở quần đảo Trường Sa chỉ có hai mùa: mùa khô và mùa mưa. Cùng với đó là hiện tượng đông trên vùng biển quần đảo này rất phổ biến, có thể nói quanh năm, tháng nào cũng có đông và là nơi thường có bão lớn đi qua, tập trung vào các tháng mùa mưa. Tuy nhiên, giữa sự khắc nghiệt “dữ dằn” ấy của thiên nhiên, con người vẫn sống, vẫn sinh tồn như tên gọi của một hòn đảo nơi đây. Những người lính hải quân phải làm nhiệm vụ canh gác vào ban đêm, họ phải đối diện với

không gian vắng lặng đến nỗi có thể nghe được “tiếng thở của chị Hằng”. Nhà thơ dùng bút pháp nhân hóa để thiên nhiên có hồn hơn, để sự giao cảm giữa thiên nhiên và con người được nâng lên đến mức có thể thấu hiểu được nhau, có thể nghe được tiếng thở của nhau như tri kỷ tri âm. Khi ấy, chị Hằng không còn là ánh trăng vô tri vô giác nữa, mà sống động, gần gũi, chứa chan tình cảm.

Phong cảnh Trường Sa bao la, nhấp nhô đảo nổi, đảo chìm theo thủy triều, nhưng thiên nhiên Trường Sa khắc nghiệt, phong ba, bão tố, hiểm nguy rình rập:

*Trường Sa đảo nổi, đảo chìm
Thủy triều xuống, thủy triều lên voi đầy
Trời rộng cao, biển sâu dày
Mồ hôi trộn máu nơi đây mặn mòi
(Nhà giữa biển - Phạm Đình Ân, 2014)*

Trường Sa với vị trí tiền tiêu, nơi chốn sóng của Tổ quốc, giống như một người anh cả, luôn phải vững vàng, che chở cho đất liền hậu phương. Trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, biết bao trận hải chiến quyết liệt đã diễn ra để giữ vững chủ quyền đất nước, mồ hôi và máu của cha ông, của những người đi trước đã quện cùng nước biển tạo nên vị mặn đến xót lòng. Bởi thế nên khi đứng trước không gian mênh mông của trời, hòa cùng chiều sâu vô tận của biển, nhà thơ thấy đất nước mình to đẹp và thật hào hùng.

Đặc biệt, đối với những nhà thơ từng là chiến sĩ làm nhiệm vụ ở Trường Sa, vẻ đẹp của thiên nhiên nơi đây không

phải lúc nào cũng được miêu tả trực tiếp, lại càng không mới lạ, nên thơ như những người mới lần đầu ra đảo. Thiên nhiên của Trường Sa trong con mắt của những nhà thơ - chiến sĩ là thiên nhiên mạnh mẽ, dữ dội và có phần khắc nghiệt. Điều này có thể nhận thấy rõ trong thơ của nhà thơ Trần Đăng Khoa. Với tập thơ *Trường Sa* gồm 16 bài viết về quần đảo Trường Sa thiêng liêng, nhà thơ Trần Đăng Khoa (2014) đã có đến 9 bài nói đến vẻ đẹp của thiên nhiên nơi đây. Ví như:

*Lúc nào biển cũng là biển động
Sóng ngả nghiêng ầm vỗ quanh nhà
(Chim sơn ca trên đảo Sơn Ca -
Trần Đăng Khoa)*

Và kể cả những lúc:

*Gió rất mặt, đảo luôn thay hình dạng
Đá củ đậu bay như lũ chim hoang
(Lính đảo hát tình ca trên đảo - Trần
Đăng Khoa)*

Hoặc như bài thơ *Hát về hòn đảo chìm*, Trần Đăng Khoa (2015) viết:

*Chúng tôi đứng đây trần trụi giữa trời
Dưới chân sóng mây. Trên đầu sóng nước
Chim đập cánh bặt vào cửa bặt
Nhưng ở xa thì chẳng thấy gì đâu
Chỉ thấy đại dương đen sẫm một màu
Chảy vật vờ dưới sắc trời tình tảo
(Hát về hòn đảo chìm - Trần Đăng
Khoa)*

Nhà thơ bằng đôi mắt quan sát tinh tường đã miêu tả lại thiên nhiên nơi đây dù là khắc nghiệt nhưng vẫn vô cùng sống động. Đối với các chiến sĩ

làm nhiệm vụ nơi hải đảo, những hình ảnh như: sóng ngả nghiêng, sóng mây, sóng nước, gió rất mặt, đá bay, chim đập cánh... trở nên hết sức quen thuộc, gần gũi, làm cho cuộc sống giữa biển khơi bớt hiu quạnh. Tất cả là những mảnh ghép nhỏ để tạo nên bức tranh Trường Sa hoàn mỹ, đa chiều.

Và nơi hải đảo xa là biết bao sản vật quý hiếm mà mẹ thiên nhiên đã hào phóng ban tặng cho con người.

Cá quẫy trắng trời

Cánh tay trần cuộn sóng

Cá ngừ đại dương ăn sống

Cá thu cá bớp nướng than hồng...

(*Biển mặn* - Nguyễn Trọng Tạo, 2015)

Người Việt Nam luôn tự hào về đất nước có “rừng vàng biển bạc”. Song, vùng biển ở Hoàng Sa, Trường Sa không chỉ phong phú về sản vật mà còn có vị trí đặc địa về giao thông phát triển kinh tế... trên Biển Đông, nên quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa luôn nằm trong “tâm điểm” bị các thế lực

ngoại bang dòm ngó. Vì thế, dù khi hậu khắc nghiệt nhưng người Việt Nam vẫn tiếp nối nhau “Sinh Tồn” trên Hoàng Sa, Trường Sa vì chủ quyền đất nước.

3. KẾT LUẬN

Trước những diễn biến phức tạp về vấn đề bảo vệ chủ quyền biển đảo hiện nay, các nhà thơ Việt Nam đương đại đã dùng những vần thơ đẹp đẽ, sinh động và chân thành, tha thiết để khơi dậy ý thức bảo vệ biển đảo trong lòng mọi người dân Việt Nam. Thông điệp mà các nhà thơ gửi gắm, đó là: người Việt Nam phải giữ gìn biển đảo, một phần lãnh thổ thiêng liêng của đất nước. Có thể nói, với hàng loạt bài thơ, trường ca viết về Hoàng Sa, Trường Sa trong thơ Việt Nam đương đại, các nhà thơ đã cắm thêm những cột mốc chủ quyền bằng văn chương cho vùng lãnh hải thiêng liêng trên Biển Đông vào lòng mỗi người dân Việt Nam. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Đỗ Trọng Khơi. 2015. “Biển Việt”, trong *Những con mắt biển*. Đà Nẵng: Nxb. Đà Nẵng.
2. Lê Thị Mây. 2013. “Trường Sa”, trong *Người sau chân sóng*. Hà Nội: Nxb. Quân đội Nhân dân.
3. Ngô Xuân Hội. 2014. “Cây phong ba đảo Trường Sa”, trong *Biển đảo tổ quốc tôi*. Hà Nội: Nxb. Văn học.
4. Nguyễn Hữu Quý. 2013. “Làng đảo”, trong *Hạ thủy những giấc mơ*. Hà Nội: Nxb. Lao động.
5. Nguyễn Huy Cường. 2014. “Giản dị Trường Sa”, trong *Biển đảo tổ quốc tôi*. Hà Nội: Nxb. Văn học.
6. Nguyễn Lãm Thắng. 2014. “Chú ở Trường Sa”, trong *Biển đảo tổ quốc tôi*. Hà Nội:

Nxb. Văn học.

7. Nguyễn Ngọc Phú. 2014. “Tổ quốc ba nghìn cây số biển”, trong *Biển đảo tổ quốc tôi*. Hà Nội: Nxb. Văn học.
8. Nguyễn Thế Kỷ. 2013. “Thao thức Trường Sa”, trong *Về tổ*. TPHCM: Nxb. Trẻ.
9. Nguyễn Thế Kỷ. 2013. “Trường Sa”, trong *Về tổ*. TPHCM: Nxb. Trẻ.
10. Nguyễn Trọng Tạo. 2015. *Biển mặn*. Hà Nội: Nxb. Hội Nhà văn.
11. Nguyễn Văn Hiếu. 2014. “Đi qua mùa giông bão”, trong *Trong gió Trường Sa*. Hà Nội: Nxb. Kim Đồng.
12. Phạm Đình Ân. 2014. “Nhà giữa biển”, trong *Trong gió Trường Sa*. Hà Nội: Nxb. Kim Đồng.
13. Trần Đăng Khoa. 2014. “Lính đảo hát tình ca trên đảo”, trong *Tuyển tập Trường Sa*. Hà Nội: Nxb. Văn học.
14. Trần Đăng Khoa. 2014. “Chim sơn ca trên đảo Sơn Ca”, trong *Tuyển tập Trường Sa*. Hà Nội: Nxb. Văn học.
15. Trần Đăng Khoa. 2015. “Đảo chìm Trường Sa”, trong *Hát về hòn đảo chìm*. Hà Nội: Nxb. Văn học.